

# Nhật Bản với việc giải quyết vấn đề biển Đông - Vai trò được kỳ vọng và khả năng thực hiện

- **Nguyễn Tiến Lược**

Trường Đại học Khoa học Xã hội & Nhân văn, ĐHQG-HCM

## TÓM TẮT:

*Trong những năm gần đây, khi Trung Quốc bành trướng mạnh mẽ ở Biển Đông và Mỹ thực thi chính sách “trở lại châu Á” thì Nhật Bản công khai bày tỏ sự quan tâm và tích cực hoạt động xác lập vai trò của mình trong việc giải quyết vấn đề biển Đông. Những động thái như vậy của Nhật Bản không phải là hành động đơn lẻ mà nằm trong chuỗi các hành động thực thi chiến lược hải dương của Nhật nhằm đảm bảo an ninh hàng hải, chủ quyền biển đảo và kiểm chế sự bành trướng của Trung Quốc trên mặt biển. Các nước ASEAN, đặc biệt là Việt Nam và Philippines hoan nghênh động thái này của Nhật Bản và hy vọng Nhật Bản đóng vai trò tích cực và có hiệu quả hơn trong việc giải quyết vấn đề biển Đông.*

**Từ khóa:** biển Đông, Nhật Bản.

## 1. Sự quan tâm của Nhật Bản đối với vấn đề biển Đông

### 1.1. Vấn đề biển Đông hiện nay

Vấn đề biển Đông (tiếng Anh: South China Sea) không phải bây giờ mới nảy sinh mà nó có từ lâu rồi. Trong lịch sử đã diễn ra nhiều tranh cãi về lãnh hải trên vùng biển Đông. Năm 1982, Liên hiệp quốc thông qua Công ước về Luật biển cho phép các nước có vùng đặc quyền kinh tế (EEZ)

*Trong bài viết này, chúng tôi sẽ làm sáng tỏ các vấn đề sau đây:*

1. Sự quan tâm của Nhật Bản với các vấn đề biển Đông và những động thái gần đây của Nhật Bản đối với vấn đề biển Đông.

2. Các nước ASEAN và thế giới kỳ vọng Nhật Bản sẽ đóng vai trò như thế nào và ở mức độ nào trong việc giải quyết vấn đề Biển Đông.

3. Từ chính sách hải dương của Nhật Bản, từ các mối quan hệ quốc tế của Nhật Bản, nhất là quan hệ với Mỹ, Trung Quốc và ASEAN, Nhật Bản có thể đáp ứng đến mức độ nào đối với sự kỳ vọng của các nước ASEAN và thế giới trong việc giải quyết vấn đề biển Đông.

mở rộng 200 dặm biển (370.6 km) từ lãnh hải của họ. Các nước ở biển Đông đều có thể đưa ra tuyên bố chủ quyền biển đảo, lãnh hải theo Luật biển. Cộng hòa nhân dân (xin viết tắt: CHND) Trung Hoa đã tuyên bố chủ quyền hầu như toàn bộ biển Đông. Các nước ở ven biển Đông cũng tuyên bố chủ quyền biển đảo của mình. Tình hình đó gây ra nhiều vụ tranh chấp và nguy cơ tranh chấp nhiều vùng biển đảo ở biển Đông. Đó là: Indonesia và CHND Trung Hoa về vùng biển

Đông Bắc quần đảo Natuna; Philippines và CHND Trung Hoa về những khu khai thác khí gas Malampaya và Camago; Philippines và CHND Trung Hoa về bãi cạn Scarborough; Việt Nam và CHND Trung Hoa, Đài loan về quần đảo Hoàng Sa; Việt Nam và CHND Trung Hoa, Đài Loan, Philippines, Malaysia, Brunei về quần đảo Trường Sa; Malaysia, Campuchia, Thái Lan và Việt Nam về những vùng ở vịnh Thái Lan; Singapore và Malaysia dọc theo Eo biển Johore và Eo biển Singapore<sup>1</sup>.

Việt Nam và Trung Quốc là hai nước có chủ trương và hành động mạnh mẽ nhất và cụ thể trong việc tranh chấp về chủ quyền và quyền chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Tuy nhiên, theo bằng chứng lịch sử và pháp lý thì các Nhà nước Việt Nam trong lịch sử và cho tới nay đã thực thi chủ quyền ở đây ít ra từ thế kỷ XVII khi hai quần đảo chưa hề thuộc chủ quyền của bất cứ nước nào. Từ đó Việt Nam đã thực hiện việc xác lập và thực thi chủ quyền của mình đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa một cách liên tục và hòa bình<sup>2</sup>. Tuy nhiên, từ đầu thế kỷ XX, nhiều nước như Nhật Bản, Trung Hoa dân quốc (nay là vùng lãnh thổ Đài Loan) nhiều lần xâm chiếm một số đảo ở quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Tuy nhiên, vấn đề biển Đông gần đây bộc lộ hình thái mới, nguy hiểm và phức tạp. Do vị trí địa chiến lược, địa kinh tế của khu vực biển Đông ngày càng được phát hiện, được xác định là rất quan trọng nên các quốc gia liên quan gia tăng những động thái trong việc tranh chấp chủ quyền biển đảo ở khu vực này. Tuy nhiên, nhân tố chính đưa tới sự căng thẳng nguy hiểm, phức tạp cho biển Đông là những động thái bất thường, liên tục của Trung Quốc. Sau những biểu dương về

sức mạnh quân sự của Hải quân Trung Quốc ở biển Đông, Trung Quốc hình như muốn đặt biển Đông vào “*lợi ích cốt lõi*” của mình<sup>3</sup>. Tháng 3 năm 2010, nhân chuyến thăm Trung Quốc của Thứ trưởng Ngoại giao Mỹ Stainberg, quan chức cao cấp của Trung Quốc đã thông báo cho phía Mỹ biết phương châm của Trung Quốc đặt biển Đông vào “*lợi ích cốt lõi*”<sup>4</sup>.

Việc đặt biển Đông vào “*lợi ích cốt lõi*”, tức là đặt vấn đề biển Đông ngang hàng với vấn đề Đài Loan và Tây Tạng, những vấn đề mà Trung Quốc coi là “*vấn đề quốc nội*”, có nghĩa là Trung Quốc muốn thông báo cho các nước biết rằng sẽ sẵn sàng dùng vũ lực để bảo vệ “*lợi ích cốt lõi*” ở những khu vực đó. Đi đôi với việc “*nâng cấp*” vấn đề biển Đông lên “*lợi ích cốt lõi*”, Trung Quốc có hàng loạt các hành động bất thường và nguy hiểm, làm “*nổi sóng*” biển Đông.

Đó là hàng loạt hành động thị uy của Trung Quốc như gây cản trở cho các tàu điều tra của Việt Nam, thường xuyên bắt bớ cản trở các ngư dân Việt Nam đánh cá trên biển Đông và cản trở Philippines xây dựng các cơ sở mới trên đảo san hô... Và mặc dù đã ký kết với các nước ASEAN “*Tuyên bố về ứng xử của các bên ở biển Đông (Declaration on Conduct of the Parties in the South China Sea-DOC)*” nhưng Trung Quốc lại làm ngơ khi các nước ASEAN đề nghị nâng cao tính hiệu quả của việc giải quyết vấn đề biển Đông bằng “*Quy tắc ứng xử Biển Đông (COC)*” trong các Diễn đàn an ninh ASEAN (ARF), trong Hội nghị Ngoại trưởng ASEAN+1 (Trung Quốc)...

Trước hàng loạt những tuyên bố và hành động đơn phương, bất thường của Trung Quốc, các cường quốc trên thế giới gia tăng sự quan tâm đối

<sup>1</sup> Xem vi.wikipedia.org/wiki/Tranh\_chấp\_chủ\_quyền\_biển\_Đông. Tác giả có biên tập lại.

<sup>2</sup> Xem Nguyễn Nhã, 2008, *Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.

<sup>3</sup> Tú Tùng, *Nguồn gốc cụm từ “lợi ích cốt lõi” của Trung Quốc*, [www.vietnamnet.vn](http://www.vietnamnet.vn), ngày 10/1/2012.

<sup>4</sup> Edward Wong, *China Hedges Over Whether South China Sea is a ‘Core Interest’ Worth War*, New York Times, March 30, 2011.

với biển Đông làm cho vấn đề Biển Đông nóng hơn. Trước hết là sự thay đổi chính sách của Mỹ biển Đông. Cho đến khi Trung Quốc ra tuyên bố đặt biển Đông vào “*lợi ích cốt lõi*” của họ, thì về cơ bản, Mỹ và Nhật giữ thái độ trung lập trong vấn đề biển Đông. Mỹ muốn các bên có liên quan giải quyết các cuộc tranh chấp ở Biển Đông bằng biện pháp hòa bình. Tuy nhiên, tại Diễn đàn an ninh châu Á (Shangli-La) tháng 6 năm 2010, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ đương thời là Gates tuyên bố: “*Chính sách của chúng tôi là rõ ràng: Điều quan trọng là cần đảm bảo hòa bình và tự do hàng hải và các hoạt động kinh tế được tự do, không gián đoạn. ...Chúng tôi chống lại việc sử dụng vũ lực và các hoạt động gây trở ngại cho tự do hàng hải*”<sup>5</sup>. Đặc biệt, sau đó 1 tháng, tại Diễn đàn an ninh ASEAN lần thứ 17 tại Hà Nội tháng 7 năm 2010, Ngoại trưởng Mỹ Hilary Clinton tuyên bố việc đảm bảo tự do và an ninh hàng hải ở biển Đông là lợi ích của Mỹ: “*Hoa Kỳ cũng như các quốc gia khác, có lợi ích quốc gia trong việc tự do đi lại, tự do đi vào các vùng biển chung của châu Á và tôn trọng pháp luật quốc tế ở biển Đông...Chúng tôi phản đối việc dùng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực của bất kỳ nước tranh chấp nào*”<sup>6</sup>.

Nhật Bản cũng biểu thị sự quan tâm ngày càng lớn tới vấn đề biển Đông. Và Biển Đông ngày càng có vị trí quan trọng trong chính sách của Nhật Bản đối với Đông Nam Á nói riêng và chính sách đối ngoại của Nhật Bản nói chung.

## 1.2 Sự quan tâm của Nhật Bản đối với vấn đề biển Đông

Vào thế kỷ XVI-XVII, người Nhật đã từng thành công trong việc buôn bán phát đạt với Đông Nam Á bằng Châu ấn thuyền. Thời Minh

Trị, nhiều học giả, nhà văn viết sách báo cổ vũ cho sự quan tâm đến khu vực Đông Nam Á, giàu có và huyền bí. Họ còn khuyến khích chính phủ có chính sách khai thác nguồn tài nguyên giàu có ở đây cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Sau khi sáp nhập Ryukyu (Luu Cầu) vào Nhật và biến thành Okinawa (1879), xác lập sự cai trị đối với đảo Đài Loan theo Hiệp ước Shimonoseki (1895), Nhật Bản quan tâm nhiều hơn đến vùng biển Đông. Sau Chiến tranh thế giới thứ I, Nhật Bản với tư cách là một nước thắng trận, được Hội Quốc liên ủy trị các đảo Nam Thái Bình dương. Nhật Bản gọi đó là Nội Nam Dương (Uchi Nanyo). Tuy nhiên, Nhật Bản quan tâm nhiều hơn đến một vùng Nam Dương khác, gọi là Ngoại Nam Dương (Soto Nanyo), tức là Đông Nam Á, bao gồm cả biển Đông ngày nay<sup>7</sup>.

Từ vùng thuộc địa Đài Loan, Nhật Bản bắt đầu quan tâm đến các quần đảo Trường Sa, Hoàng Sa và chiếm đóng và khai thác các quần đảo này trong thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ II. Sau Chiến tranh thế giới thứ II, Nhật Bản phải giải quyết nhiều vấn đề của đất nước do bị quân Đồng Minh chiếm đóng và ra sức khôi phục quan hệ với các nước Châu Á, không có khả năng quan tâm cụ thể về biển Đông.

Trong những năm 1950-1970, cùng với sự phát triển thần kỳ của kinh tế Nhật Bản, quan hệ thương mại quốc tế được mở rộng, con đường hàng hải đi qua biển Đông có ý nghĩa sống còn đối với Nhật Bản. Nhật Bản phải nhập khẩu 95% lượng năng lượng tiêu thụ từ nước ngoài, mà nguồn năng lượng quan trọng nhất là dầu mỏ chủ yếu đi qua tuyến đường vận chuyển trên biển Đông. Ngoài ra, có tới 99% lượng hàng hóa Nhật Bản xuất khẩu đi các nơi cũng dựa vào tuyến đường biển, những sản phẩm hàng hóa xuất khẩu được vận chuyển tới thị trường châu Âu, những

<sup>5</sup> Báo điện tử Tổ Quốc, Mỹ điều chỉnh chính sách ở Biển Đông, [www.toquoc.gov.vn](http://www.toquoc.gov.vn), ngày 3/11/2010.

<sup>6</sup> Nguyễn Ngọc Trường, Mỹ với Biển Đông: Một phần của cuộc cạnh tranh chiến lược, [www.toquoc.gov.vn](http://www.toquoc.gov.vn), ngày 12/9/2012.

<sup>7</sup> Yano Tooru, 1979, *Nihon no Kaiyoshi-kan (Quan điểm về hải dương của Nhật Bản)*, Chuo Shinsho, tr. 122-123.

hàng hóa xuất nhập khẩu vào Đông Nam Á và Châu Đại Dương cũng chủ yếu dựa vào tuyến đường qua biển Đông. Cùng với sự phát triển nhanh chóng về kinh tế-thương mại, Nhật Bản ngày càng gia tăng sự quan tâm đối biển Đông. Tuy nhiên, trước khi Trung Quốc tuyên bố biển Đông là “*lợi ích cốt lõi*” của họ thì sự quan tâm của Nhật Bản là làm sao bảo đảm được an ninh và tự do cho các tàu bè khi đi qua biển Đông.

Trong những năm 1990, khi sự tranh chấp giữa Trung Quốc và Philippines xung quanh dải đá ngầm Mischief Reef (tức là dải Vành Khăn của Việt Nam), Nhật Bản bắt đầu chú ý tới vấn đề biển Đông. Nhật Bản muốn đưa vấn đề biển Đông ra thảo luận ở các diễn đàn khu vực ASEAN, muốn học hỏi kinh nghiệm trong việc giải quyết tranh chấp biển đảo với Trung Quốc. “*Nếu Bắc Kinh áp dụng thành công mô hình thống trị của mình ở Biển Đông thì không có gì đảm bảo nó không lặp lại chiến thuật đó đối với Biển Hoa Đông mà Nhật Bản và Trung Quốc đang tranh chấp chủ quyền*”<sup>8</sup>.

Năm 1997, trong “*Phương hướng hợp tác phòng thủ chung Nhật-Mỹ*”, một sự cụ thể hóa và nâng cấp *Hiệp ước an ninh Nhật-Mỹ*, Nhật Bản đưa ra khái niệm “*tình thế xung quanh*”, bao gồm cả biển Đông vào phạm vi bảo vệ an ninh của họ. Năm 1999, Quốc hội Nhật thông qua “*Luật về tình thế xung quanh*” chính thức coi biển Đông là một phần của “*tuyến đường sống còn trên biển*” của Nhật Bản.

Năm 2003, Nhật Bản ký với các nước ASEAN “*Hiệp định hữu nghị và hợp tác Nhật-ASEAN*”, đẩy mạnh quan hệ toàn diện với các nước trong khu vực Đông Nam Á. Theo đó, cùng với sự hợp tác về kinh tế, văn hóa, giáo dục, Nhật Bản còn thúc đẩy quan hệ về quân sự. Nhật Bản tổ chức

thường xuyên các cuộc viếng thăm của các Hạm đội Nhật đến các nước Singapore, Philippines, Indonesia, Việt Nam, Campuchia...trực tiếp hay gián tiếp đưa tàu chiến vào biển Đông.

Trong những năm gần đây, việc gia tăng mối quan hệ Nhật-Việt, cũng được giới quan sát quốc tế coi là một biểu hiện của sự gia tăng sự quan tâm của Nhật Bản đối với biển Đông. Năm 2006, Nhật Bản và Việt Nam ký Tuyên bố chung “*Hướng tới quan hệ đối tác chiến lược vì hòa bình và phồn vinh châu Á*”, xác định cấu trúc mới cho quan hệ hai nước trong tương lai; năm 2009, lãnh đạo cao cấp hai nước ra “*Tuyên bố chung Việt Nam - Nhật Bản về quan hệ Đối tác chiến lược vì hòa bình và phồn vinh ở châu Á*” chính thức nâng tầm quan hệ hai nước lên tầm “*đối tác chiến lược*”<sup>9</sup>: Hoạt động hợp tác kinh tế giữa hai nước liên quan đến biển Đông đáng chú ý là, công ty dầu khí của Nhật Bản đã liên doanh với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam để thăm dò, khai thác dầu khí, tiến tới lọc dầu ở Việt Nam; dự án xây dựng nhà máy điện hạt nhân số 2 ở ven biển miền Trung Việt Nam do Nhật Bản tài trợ cũng được nhất trí về nguyên tắc và khởi động những bước đầu tiên...Điều đó khẳng định rằng bất cứ một sự tranh chấp của một nước nào với Việt Nam về biển đảo ở biển Đông đều có thể đụng chạm đến quyền lợi của Nhật Bản. Trong những năm gần đây nhiều cơ quan truyền thông của Nhật công khai chỉ trích thái độ và hành động của Trung Quốc ở Hoàng Sa, Trường Sa nói riêng và Biển Đông nói chung và thậm chí còn kêu gọi các nước ASEAN gạt bỏ những tranh chấp, hợp tác đối phó với Trung Quốc trong vấn đề biển Đông<sup>10</sup>.

<sup>9</sup> TTXVN, Tuyên bố chung Việt Nam - Nhật Bản về quan hệ Đối tác chiến lược vì hòa bình và phồn vinh ở châu Á, [www.xaydungdang.org.vn/](http://www.xaydungdang.org.vn/) ngày 21/4/2009.

<sup>10</sup> Chẳng hạn như *Minami Shinakai Mondai Nihon Kanyo wo (Nhật Bản hãy tham gia vào việc giải quyết vấn đề Biển Đông)*, Báo Sankei Shimbun, tiếng Nhật, ngày 21/4/2012

<sup>8</sup> Hồng Thủy, *Nhật Bản đóng vai trò ngày càng quan trọng trong vấn đề Biển Đông*, [www.giaoduc.net.vn](http://www.giaoduc.net.vn), ngày 11/7/2012.

Tóm lại: Mặc dù tránh can dự trực tiếp vào các tranh chấp ở biển Đông, nhưng Nhật Bản có lợi ích lâu dài, thực tế và sống còn ở biển Đông. Nhật Bản coi ý đồ độc chiếm biển Đông của Trung Quốc là mối đe dọa đối với tuyến đường biển then chốt của nước này và sự gia tăng ảnh hưởng của Trung Quốc là một thách thức đối với vị thế vững chắc của Nhật Bản ở Đông Nam Á. Khi các nước có tuyên bố chủ quyền ở Biển Đông khác tìm kiếm sự hợp tác với bên ngoài và khi Mỹ thi hành chính sách “trở lại châu Á” một cách rõ ràng, Nhật Bản biểu thị sự quan tâm rõ rệt và mạnh mẽ tới vấn đề biển Đông và thông qua việc giải quyết vấn đề biển Đông để xác lập lại và củng cố vị thế của mình ở Đông Nam Á.

## 2. Sự kỳ vọng vào Nhật Bản trong việc giải quyết vấn đề biển Đông của ASEAN

Các nước ASEAN coi vấn đề biển Đông là vấn đề an ninh chung của khu vực và thế giới và ủng hộ việc giải quyết tranh chấp biển Đông bằng biện pháp hòa bình. Tuy nhiên, làm thế nào để giải quyết các vấn đề biển Đông bằng biện pháp hòa bình trong khi Trung Quốc gia tăng áp lực bằng tuyên bố và hành động nhằm biến biển Đông thành “ao nhà” của họ?

Một trong những cách thức giải quyết là yêu cầu những nước có lợi ích chính đáng liên quan đến biển Đông hợp tác để kiềm chế những hành động đơn phương với mưu đồ đoạt chiếm biển Đông của Trung Quốc. Để biển Đông được “hòa bình và ổn định”, Việt Nam, Philippines và các nước khác hoan nghênh sự quan tâm của Nhật Bản đối với khu vực này. Tổng thống Philippines B. Aquino nói: “Chúng tôi rất kỳ vọng vào Nhật Bản trong vấn đề biển Đông” và “Mỹ Nhật nhất định đứng về phía chúng ta”, nếu an ninh của Philippines bị đe dọa<sup>11</sup>. Mới đây, khi trả lời câu

hỏi về việc liệu Manila có ủng hộ một nước Nhật Bản tái trang bị vũ trang hay không, Ngoại trưởng Rosario cho biết: “Chúng tôi sẽ rất hoan nghênh động thái đó. Chúng tôi đang tìm kiếm các yếu tố cân bằng trong khu vực và Nhật Bản có thể là một yếu tố cân bằng quan trọng”<sup>12</sup>.

Trong cuộc họp báo ngày 12/4/2012 tại Tokyo, “Thủ tướng Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng mong muốn “sự tham gia tích cực của Nhật Bản và các quốc gia bên ngoài vào việc giải quyết vấn đề biển Đông khi ông nói: “Để đảm bảo hòa bình và ổn định khu vực này rất cần sự hợp tác nhiều mặt của các nước, trong đó có Nhật Bản”<sup>13</sup>. Indonesia cũng bày tỏ hy vọng lớn vào vai trò của Nhật Bản trong việc đảm bảo hòa bình và ổn định cho khu vực. Trong cuộc gặp người đồng cấp Nhật Bản Gemba Koichiro tại Phnom Penh vào tháng 7 năm 2012, Bộ trưởng ngoại giao Indonesia Marti Natalegawa nói rằng: “mối quan hệ giữa ASEAN và Nhật Bản có vai trò quan trọng trong việc duy trì hòa bình, ổn định và thịnh vượng ở châu Á”<sup>14</sup>.

Các nước ASEAN khác không bày tỏ sự kỳ vọng vào Nhật Bản trong việc giải quyết vấn đề biển Đông một cách mạnh mẽ và rõ ràng như Philippines và Việt Nam nhưng đều mong muốn Nhật Bản sẽ hợp tác với ASEAN giải quyết vấn đề biển Đông với tư cách là một cường quốc, có quan hệ chặt chẽ và sâu sắc với khu vực này.

Các nước ASEAN kỳ vọng vào vai trò cụ thể nào của Nhật Bản?

Thứ nhất, với chủ trương chung duy trì biển Đông “hòa bình và ổn định”, các nước ASEAN hoàn toàn hy vọng vào sự đóng góp tích cực, chính đáng và tự nhiên của Nhật Bản, nước có lợi ích sống còn trong việc bảo vệ biển Đông được

<sup>11</sup> Minami Shinakai de Nihon ni kitai (Kỳ vọng Nhật Bản trong vấn đề Biển Đông), Mainichi Shimbun, tiếng Nhật, ngày 17/9/2011.

<sup>12</sup> Ngoại trưởng Philippines: Ủng hộ Nhật Bản làm đối trọng với Trung Quốc, <http://giaoduc.net.vn/>, ngày 10/12/2012.

<sup>13</sup> Minami Shinakai Mondai Nihon Kanyo wo (Nhật Bản hãy tham gia vào việc giải quyết vấn đề Biển Đông), Báo Sankei Shimbun, tiếng Nhật, ngày 21/4/2012.

<sup>14</sup> TTXVN, Indonesia và Nhật Bản ủng hộ giải quyết hòa bình vấn đề Biển Đông, VOV, ngày 15/7/2012.

“tự do và an ninh” hàng hải. Nhật Bản là cường quốc hàng hải, có thể liên kết với các cường quốc khác, kiên trì nguyên tắc đảm bảo tự do và an ninh hàng hải khi thông thương qua biển Đông. Nhật Bản cũng có khả năng huy động và sử dụng nhiều biện pháp khác nhau để đảm bảo an ninh cho tuyến hàng hải ở biển Đông đi qua eo biển Malacca.

Thứ hai là, với vai trò là một cường quốc, Nhật Bản có thể vận động, liên kết với các nước quan tâm đến biển Đông trong việc giải quyết vấn đề Biển Đông một cách hòa bình và tích cực. Các nước ASEAN kỳ vọng Nhật thúc giục Mỹ có quan điểm rõ ràng và can dự mạnh mẽ vào việc giải quyết vấn đề biển Đông. Nhật Bản có thể dựa vào *Hiệp ước an ninh Nhật-Mỹ*, yêu cầu Mỹ phải có sự can dự rõ ràng vào việc đảm bảo an ninh biển Đông. Mỹ đóng vai trò lớn đảm bảo cho các nước không dùng vũ lực khi giải quyết các tranh chấp biển Đông. Nhật Bản có khả năng lớn và tự nhiên trong việc liên kết với Ấn Độ, Australia, New Zealand.v.v.. hình thành một nhóm nước có tiếng nói chung, mạnh mẽ hơn về việc đảm bảo an ninh và hòa bình cho tuyến hàng hải quốc tế qua Biển Đông.

Thứ ba, là trong cuộc tranh chấp ở biển Hoa Đông hiện nay, các nước ASEAN mong muốn Nhật Bản giải quyết vấn đề với Trung Quốc một cách hòa bình nhưng không thỏa hiệp. Hiện nay, các nước ASEAN đang cố gắng thuyết phục Trung Quốc cùng giải quyết tranh chấp bằng phương pháp ngoại giao, hòa bình, trở lại bàn hội nghị bàn về COC, rời từ COC để yêu cầu Trung Quốc không đưa ra những đòi hỏi chủ quyền phi lý, không đe dọa dùng vũ lực để giải quyết vấn đề tranh chấp ở biển Đông. Các nước ASEAN hiểu rõ lập trường của Nhật Bản trong việc giải quyết vấn đề biển Hoa Đông nhưng hy vọng Nhật Bản có thái độ tuy cứng rắn và kiên quyết về nguyên tắc, không thỏa hiệp, nhân nhượng với Trung Quốc nhưng không dùng vũ lực để giải quyết

tranh chấp. Nếu Nhật Bản thỏa hiệp hoặc dung vũ lực trong việc giải quyết vấn đề biển Hoa Đông thì sẽ gây ảnh hưởng lớn tới việc giải quyết vấn đề biển Đông: “*Nhiều nước ASEAN lo ngại vấn đề thỏa hiệp với Trung Quốc xảy ra sẽ là một tiền lệ xấu ảnh hưởng cho chính sách nhất quán và hiệu quả và không dùng vũ lực trong tranh chấp Biển Đông*”<sup>15</sup>.

Nhật Bản sẽ đáp ứng như thế nào và ở mức độ nào sự hy vọng đó để bảo vệ hòa bình và ổn định ở biển Đông?

### **3. Khả năng thực hiện vai trò của Nhật Bản trong việc giải quyết vấn đề biển Đông**

Trong những năm gần đây, chiến lược biển và việc phát triển quân sự của Trung Quốc làm cho “*biển Đông nổi sóng*”, tạo ra những lo ngại trong các quốc gia Đông Nam Á. Những diễn biến này cũng thu hút sự chú ý của Nhật Bản, nước coi những hành động của Trung Quốc ở biển Đông và biển Hoa Đông là một mối đe dọa tiềm tàng đối với các tuyến đường vận tải trên biển của Nhật Bản. Việc Trung Quốc tăng cường quân đội và những đòi hỏi phi lý về chủ quyền ở Biển Đông, đối với Nhật Bản, là một tiền lệ xấu trong việc tranh chấp biển đảo với Nhật Bản.

Trước đây, Nhật Bản không muốn thách thức trực tiếp Trung Quốc trong vấn đề biển Đông. Tuy nhiên, nền hòa bình và ổn định của biển Đông lại có quan hệ trực tiếp đến lợi ích quốc gia Nhật Bản. Như chúng ta đều biết Nhật Bản hầu như phụ thuộc 95% nguồn dầu lửa nhập khẩu. Trong đó có tới 80% nguồn dầu lửa Trung Đông nhập khẩu vào Nhật Bản phải đi qua biển Đông. Hơn nữa, nếu biển Đông mất an ninh, mất ổn định thì sẽ ảnh hưởng rất lớn đến quan hệ thương mại của Nhật với Đông Nam Á, Nam Á, Trung

<sup>15</sup> *Quan hệ Trung-Nhật “đã đóng băng cực điểm”*, <http://www.toquoc.gov.vn>, ngày 25/9/2012.

Đông, châu Âu và cả châu Phi<sup>16</sup>. Nhật hoàn toàn có quyền đòi hỏi mạnh mẽ việc đảm bảo tự do và an ninh hàng hải ở biển Đông, coi đó là điều tự nhiên và chính đáng, chống lại những hành động làm tổn hại đến an ninh và tự do hàng hải ở khu vực này.

Theo Fukuda Yasushi, một nhà nghiên cứu người Nhật, vai trò của Nhật Bản trong việc giải quyết vấn đề biển Đông được biểu hiện trên 3 mặt: tuyên bố mạnh mẽ ủng hộ việc đảm bảo hòa bình và ổn định ở khu vực biển Đông; liên kết với các nước duy trì an ninh hàng hải trên biển Đông; sử dụng các diễn đàn khu vực và quốc tế để khẳng định quyền tự do và an ninh hàng hải trên biển Đông<sup>17</sup>. Một nhà nghiên cứu người Nhật khác, Kotani Tetsuya, thì tiếp cận từ vấn đề an ninh, cho rằng: Nhật Bản phải tăng cường lực lượng hải quân bao gồm cả SSBN (tàu ngầm mang đầu đạn hạt nhân) để đối phó SSBN của Trung Quốc nếu Trung Quốc đưa SSBN vào vùng biển Đông và liên kết chặt chẽ với Mỹ và các nước ASEAN để đối phó với Trung Quốc ở biển Đông<sup>18</sup>. Trong lúc đó, nhà nghiên cứu người Trung Quốc Zhang Yaohua (Trang Ngọc Hoa) của Viện nghiên cứu quốc tế Trung Quốc, đã phê phán “âm mưu và thủ đoạn can thiệp” của Nhật Bản trong vấn đề biển Đông. Theo Zhang, Nhật Bản có 2 “âm mưu và thủ đoạn” lớn: Một là “lợi dụng vấn đề biển Đông để mở rộng ảnh hưởng của mình với an ninh khu vực”, trong đó có việc “tích cực phát triển quan hệ với Việt Nam”, “hào

phóng với Việt Nam”, thúc đẩy “quan hệ Nhật Việt nồng ấm một cách nhanh chóng” để “can thiệp vào biển Đông để kiểm chế Trung Quốc”; và hai là “âm mưu hoạch định chiến lược quân sự can thiệp vào vấn đề biển Đông”<sup>19</sup>. Tuy nhiên, qua sự phê phán đó, chúng ta cũng thấy rõ điều ngược lại là theo cách đánh giá của ông (và của Trung Quốc), Nhật Bản có vai trò gì ở trong việc giải quyết vấn đề biển Đông.

Xem xét khả năng và các mối quan hệ quốc tế, quan hệ khu vực của Nhật Bản, chúng tôi xin nêu ra các khả năng mà Nhật Bản có thể thực thi để xác lập vai trò của mình trong việc giải quyết vấn đề biển Đông.

Trước hết, Nhật Bản có khả năng lớn trong việc ủng hộ quan điểm của ASEAN về việc giải quyết vấn đề biển Đông bằng phương pháp hòa bình và dựa vào luật quốc tế. Trong chuyến thăm Việt Nam tháng 7/2012, Bộ trưởng Ngoại giao Nhật Gemba Koichiro bày tỏ quan điểm của Nhật Bản là ủng hộ việc đảm bảo an ninh và an toàn hàng hải trên Biển Đông, giải quyết các tranh chấp thông qua đàm phán hòa bình, trên cơ sở luật pháp quốc tế, nhất là Công ước Luật biển năm 1982<sup>20</sup>.

Trong Thông cáo chung Nhật Bản-Philippines, nhân chuyến đi thăm Nhật của Tổng thống B. Aquino, có ghi rõ: “biển Đông có vị trí quan trọng kết nối giữa thế giới và khu vực Châu Á-Thái Bình Dương. Hòa bình và ổn định sẽ đem lại lợi ích chung cho cộng đồng quốc tế”. Tổng thống Aquino còn nhấn mạnh: “Là 2 quốc gia trên biển, chúng tôi khẳng định có lợi ích ràng buộc trong hợp tác về các vấn đề an ninh hàng hải”<sup>21</sup>.

<sup>16</sup> Theo tính toán của Trang Ngọc Hoa, nếu hàng hóa xuất nhập khẩu của Nhật không đi qua Biển Đông, Nhật Bản chỉ còn một cách đi qua Biển Philippines, và như vậy, giá thành vận chuyển tăng ít nhất từ 2 đến 5%. Xem Trang Ngọc Hoa, *Vai trò Nhật Bản trong vấn đề Biển Đông*, Đăng Dương dịch, [www.nghiencuubiendong.vn](http://www.nghiencuubiendong.vn), ngày 30/8/2011.

<sup>17</sup> Xem Fukuda Yasushi, *Minami Shinakai ni okeru Nihon no yakuwari to kadai (Vai trò của Nhật Bản trong vấn đề Biển Đông và những thách thức)*, Nihon Kokusai Kenkyujo (Viện nghiên cứu các vấn đề quốc tế của Nhật Bản), ngày 8/8/2011.

<sup>18</sup> Xem Kotani Tetsuya, *Minami Shinakai mondai to Nihon no anzen hoshō (Vấn đề biển Đông và An ninh Nhật Bản)*, Heiwa Anzen hoshō kenkyujo (Viện nghiên cứu hòa bình và an ninh Nhật Bản), RIPS' Eye, No. 139, 8/2011.

<sup>19</sup> Xem bài của Trang Ngọc Hoa, *Vai trò Nhật Bản trong vấn đề Biển Đông*, Đăng Dương dịch, [www.nghiencuubiendong.vn](http://www.nghiencuubiendong.vn), ngày 30/8/2011.

<sup>20</sup> Chung Hoàng, *Nhật Bản ủng hộ an ninh hàng hải trên biển Đông*, <http://vietnamnet.vn>, ngày 14/7/2012.

<sup>21</sup> Thanh An, *Nhật và Philippines tăng cường an ninh hàng hải*, <http://baodatviet.vn>, ngày 30/9/2011.

Thứ hai, Nhật Bản có khả năng ủng hộ mạnh mẽ quan điểm của ASEAN coi giải quyết vấn đề biển Đông là công việc của ASEAN chứ không phải của từng nước có tranh chấp chủ quyền ở biển Đông và phải giải quyết bằng cơ chế đa phương.

Trong việc giải quyết vấn đề biển Đông, đôi lúc, có nước trong khối ASEAN, vì quyền lợi trước mắt của nước mình, có những phát ngôn coi vấn đề biển Đông là của một vài thành viên ASEAN chứ không phải của cả ASEAN và hành động đi ngược lại lợi ích của ASEAN. Tuy nhiên, phát ngôn và hành động đó chỉ là nhất thời và đã bị phê phán. Cuối cùng nhờ hoạt động tích cực của Ngoại trưởng Indonesia Marty Natalegawa, ASEAN đã đạt được sự đồng thuận tái xác nhận lập trường chung về việc giải quyết vấn đề Biển Đông trong “Sáu nguyên tắc cơ bản về Biển Đông”<sup>22</sup>. Các báo chí Nhật Bản đồng loạt đưa tin, bình luận, ủng hộ sự đồng thuận của ASEAN và kêu gọi ASEAN đoàn kết trong việc giải quyết vấn đề Biển Đông. Báo *Minami Nihon Shimbun* viết: “Nếu ASEAN mà không đoàn kết thì chỉ tạo ra cơ hội tốt cho Trung Quốc mà thôi”<sup>23</sup>.

Còn việc lôi kéo Trung Quốc vào việc giải quyết vấn đề biển Đông bằng cơ chế đa phương không phải là một việc dễ dàng. Chỉ có các nước ASEAN thì khó có thể làm được việc đó. Với sự liên kết chặt chẽ với ASEAN, Nhật Bản có thể đóng góp vào hành động tập thể để gây sức ép với Trung Quốc ngồi vào bàn thương thuyết với ASEAN về *Bộ quy tắc ứng xử ở biển Đông (COC)* và *Nguyên tắc 6 điểm về biển Đông*. Thông qua các hội nghị cấp cao với ASEAN, Nhật Bản kêu gọi thực thi “hòa bình và ổn định” ở các vùng biển. Quan điểm của Nhật Bản trong việc giải quyết vấn đề biển Đông bằng cơ chế đa

phương không dừng lại ở phạm vi đó mà muốn mở rộng ra cả khu vực Đông Á và Châu Á-Thái Bình Dương. Nhật Bản có thể biểu thị sự ủng hộ các nước ASEAN trong vấn đề Biển Đông ở các của Hội nghị cao cấp Đông Á (EAS) và Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á-Thái Bình Dương (APEC)... Riêng về an ninh hàng hải ở Biển Đông, Nhật Bản khởi xướng tổ chức *Diễn đàn hàng hải ASEAN* và mong muốn mở rộng thêm những đối tác đối thoại của khối này như Australia, Ấn Độ và Mỹ. Nhật coi diễn đàn này như một nơi hữu ích để thúc đẩy các khuôn khổ luật pháp quốc tế hiện hành và phát triển những cơ chế giải quyết tranh chấp cho vấn đề chủ quyền ở biển Đông.

Thứ ba là, việc giải quyết vấn đề Senkaku/Điếu Ngư cũng như vấn đề khai thác tài nguyên với Trung Quốc ở biển Hoa Đông của Nhật Bản có khả năng trợ giúp các nước ASEAN trong việc giải quyết vấn đề biển Đông.

Xung quanh việc tranh chấp chủ quyền quần đảo Senkaku/Điếu Ngư trong những ngày gần đây làm cho quan hệ giữa Nhật Bản và Trung Quốc hết sức căng thẳng. Senkaku/Điếu Ngư là một quần đảo gồm 5 hòn đảo và 3 bãi đá ngầm. Nhật Bản cho rằng Senkaku/Điếu Ngư do người Nhật phát hiện và nhà nước Nhật Bản đã quản lý và khai thác liên tục từ đó đến năm 1945. Từ năm 1945 đến năm 1972 do Mỹ quản lý. Năm 1972, Mỹ ký Hiệp ước trao trả Okinawa, bao gồm cả quần đảo Senkaku/Điếu Ngư cho Nhật Bản. Từ đó đến nay, Nhật đã triển khai nhiều công trình ở Senkaku/Điếu Ngư như sân bay trực thăng dã chiến, cột hải đăng, tượng đài... Trung Quốc nhiều lần phản đối Nhật Bản, đòi trả lại Senkaku/Điếu Ngư, nhưng do đang tranh thủ viện trợ của Nhật để phát triển kinh tế, hiện đại hóa đất nước nên chỉ dừng lại các tuyên bố phản đối mà thôi.

Sau nhiều năm cải cách mở cửa với tốc độ phát triển nhanh, vào năm 2010, Trung Quốc đã vượt

<sup>22</sup> Đặng Khoa-Lê Linh, *Campuchia đã nhượng bộ*, <http://phapluattp.vn>, ngày 20/7/2012.

<sup>23</sup> *Minami Shinakai ASEAN wa danketsushite (ASEAN, hãy đoàn kết trong vấn đề biển Đông)*, *Minami Nihon Shimbun*, ngày 15/7/2012.



Nhật trở thành nền kinh tế lớn thứ 2 thế giới, sau Mỹ. Kể từ đó, Trung Quốc tỏ thái độ ngày càng cứng rắn hơn trong quan hệ với Nhật Bản xung quanh vấn đề quần đảo Senkaku/Điếu Ngư và nhiều vấn đề khác. Các tàu đánh cá và các tàu ngư chính, hải giám của Trung Quốc liên tục vi phạm vùng biển của Nhật Bản và tiến sát đến khu vực quần đảo Senkaku/Điếu Ngư. Tháng 9/2010, đã xảy ra va chạm giữa Nhật và Trung Quốc gần khu vực quần đảo Senkaku khi tàu tuần tra Nhật Bản bắt giữ tàu cá Trung Quốc. Gần đây, cùng với việc đẩy mạnh các hoạt động gây hấn ở Biển Đông, Trung Quốc liên tục cho tàu tuần tra tiến đến sát quần đảo Senkaku/Điếu Ngư; báo chí và truyền thông Trung Quốc đẩy lên chiến dịch tuyên truyền rầm rộ công kích Nhật Bản, một làn sóng biểu tình chống Nhật, đập phá các cơ quan, xí nghiệp của Nhật ở Trung Quốc đã diễn ra làm quan hệ hai nước và cho tình hình khu vực căng thẳng.

Trước những hành động của Trung Quốc, Nhật Bản đã tỏ thái độ cương quyết bảo vệ chủ quyền đối với quần đảo Senkaku/Điếu Ngư. Nhật Bản cũng tuyên bố sẵn sàng đáp trả bằng vũ lực nếu Trung Quốc dùng vũ lực xâm chiếm đảo. Trước tình hình căng thẳng trên biển Hoa Đông và khu vực quần đảo Senkaku/Điếu Ngư, Nhật Bản một mặt tăng cường lực lượng quốc phòng, mua sắm nhiều trang thiết bị quân sự mới như tàu ngầm, tàu chiến, tàu tuần tra, máy bay tối tân nhất..., mặt khác tăng cường liên minh quân sự với Mỹ, mở rộng hợp tác hải quân với Ấn Độ, Australia và cả ASEAN... Mặc dù, thái độ của Nhật Bản rất kiên quyết trong việc bảo vệ chủ quyền Senkaku/Điếu Ngư nhưng Nhật Bản cũng làm hết sức mình để giữ nguyên tắc hòa bình, không sử dụng vũ lực trong việc giải quyết tranh chấp biển đảo. Chính điều này cũng có khả năng giúp giải quyết vấn đề biển Đông theo nguyên tắc không thỏa hiệp, đa phương và hòa bình của ASEAN.

### Thay lời kết luận

Mặc dù có lợi ích lâu dài, thực tế và “*sống còn*” ở biển Đông nhưng trước 2010, về cơ bản, Nhật Bản giữ vai trò trung lập, tránh can dự trực tiếp vào các tranh chấp ở biển Đông. Từ khi Trung Quốc đưa biển Đông lên tầm “*lợi ích cốt lõi*”, đụng chạm đến con đường hành hải trên biển Đông, một “*lợi ích sống còn*” của Nhật và khi Mỹ thi hành chính sách “*trở lại châu Á*” một cách rõ rệt, Nhật Bản biểu thị sự quan tâm mạnh mẽ tới vấn đề biển Đông.

Cho đến thời điểm này, Nhật Bản có vai trò lớn trong việc giải quyết vấn đề biển Đông theo hướng hòa bình, hợp tác và phát triển trên 3 mặt: Tuyên bố và hành động để bảo vệ nguyên tắc tự do và an ninh tuyến hàng hải qua biển Đông; liên kết chặt chẽ với Mỹ và các nước khác bảo đảm cho biển Đông được hòa bình và ổn định; giải quyết tốt vấn đề tranh chấp Senkaku/Điếu Ngư hỗ trợ gián tiếp cách giải quyết hòa bình nhưng không thỏa hiệp của các nước ASEAN đối với vấn đề biển Đông. Trong việc thực thi vai trò ở vấn đề biển Đông, Nhật Bản đánh giá cao sự hợp tác với Indonesia với tư cách là nước lớn nhất trong ASEAN và không có tranh chấp trực tiếp với Trung Quốc.

Tuy nhiên, khi tình hình biển Đông phát triển theo hướng căng thẳng, dẫn đến xung đột, đề phòng chống xung đột lan rộng và duy trì an ninh hàng hải thì việc tăng cường hợp tác của lực lượng phòng vệ ven biển và sau đó là hải quân giữa Nhật Bản và ASEAN là cần thiết. Ngoài ra, việc tăng cường hợp tác hải quân đa phương Nhật-Mỹ-Australia, Nhật-Mỹ-Ấn, Nhật-Mỹ-ASEAN sẽ tăng thêm sức mạnh cho ASEAN trong việc giữ gìn biển Đông hòa bình và ổn định.

# Japan and the solution for the issues of East sea dispute - its expected roles and implementing ability

- **Nguyen Tien Luc**

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

## ABSTRACT:

Recently, China has shown her strong expansionism in East Sea while The US also expresses her determination of implementing the "coming back to Asia" policy. In that context, Japan openly expresses the concerns and actively establishes its role in solving the issues of East Sea. The recent move of Japan is not a single move but in a series of strategic policies of Japan in order to ensure maritime security of Japan as well as restrain the expansionism of China. ASEAN countries such as Vietnam and the Philippines give a cheerful reception toward this move of Japan and hope that Japan can play an active role and more effective in resolving the issue of East Sea dispute.

This paper will clarify the following issues:

1. The concern of Japan toward the East Sea Dispute and the move of Japan in the issue.

2. Expectation of ASEAN countries and the world about the role of Japan in resolving the East Sea dispute.

3. From Japan's perspective of its maritime policy and international relationship strategy, particularly the relationship with the US, China, and ASEAN, the paper will examine whether Japan can meet the expectations of ASEAN countries and the world in resolving the issue of East Sea Dispute.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Chung Hoàng, *Nhật Bản ủng hộ an ninh hàng hải trên Biển Đông*, <http://vietnamnet.vn>, ngày 14/7/2012.
- [2]. Đặng Khoa-Lê Linh, *Campuchia đã nhượng bộ*, <http://phapluattp.vn>, ngày 20/7/2012.
- [3]. Đặng Đình Quý (Chủ biên, 2010), *Biển Đông Hợp tác vì an ninh phát triển trong khu vực*, NXB. Thế giới.
- [4]. Fukuda Yasushi, *Minami Shinakai ni okeru Nihon no yakuwari to kadai (Vai trò của Nhật Bản trong vấn đề Biển Đông và những thách thức)*, Nihon Kokusai Kenkyujo

- (Viện nghiên cứu các vấn đề quốc tế của Nhật Bản), ngày 8/8/2011.
- [5]. Hồng Thủy, *Nhật Bản đóng vai trò ngày càng quan trọng trong vấn đề Biển Đông*, [www.giaoduc.net.vn](http://www.giaoduc.net.vn), ngày 11/7/2012.
- [6]. Kotani Tetsuya, *Minami Shinakai mondai to Nihon no anzen hosho (Vấn đề Biển Đông và An ninh Nhật Bản)*, Heiwa Anzen hosho kenkyujo (Viện nghiên cứu hòa bình và an ninh Nhật Bản), RIPS' Eye, No. 139, 8/2011.
- [7]. Lê Thành, *Giải quyết đa phương vấn đề Biển Đông*, [www.biendong.net](http://www.biendong.net), ngày 6/8/2012.
- [8]. Long Đăng, *Nhật Bản sẽ đảm nhiệm vai trò mới ở Biển Đông?*, [www.biendong.net](http://www.biendong.net), ngày 14/10/2011.
- [9]. *Minami Shinakai de Nihon ni kitai (Kỳ vọng Nhật Bản trong vấn đề Biển Đông)*, Mainichi Shimbun, tiếng Nhật, ngày 17/9/2011.
- [10]. *Minami Shinakai Mondai Nihon Kanyo wo (Nhật Bản hãy tham gia vào việc giải quyết vấn đề Biển Đông)*, Báo Sankei Shimbun, tiếng Nhật, ngày 21/4/2012.
- [11]. *Minami Shinakai ASEAN wa danketsushite (ASEAN, hãy đoàn kết trong vấn đề Biển Đông)*, Minami Nihon Shimbun, ngày 15/7/2012.
- [12]. Nguyễn Ngọc Trường, *Mỹ với Biển Đông: Một phần của cuộc cạnh tranh chiến lược*, [www.toquoc.gov.vn](http://www.toquoc.gov.vn), ngày 12/9/2012.
- [13]. Nguyễn Nhã, 2008, *Hoàng Sa, Trường Sa là của Việt Nam*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
- [14]. *Quan hệ Trung-Nhật “đã đóng băng cục điểm”*, <http://www.toquoc.gov.vn>, ngày 25/9/2012.
- [15]. Quang Anh, *Vì sao Nhật Bản phản đối các hoạt động của Trung Quốc trên Biển Đông?*, [www.biendong.net](http://www.biendong.net), ngày 15/8/2012.
- [16]. Ian Storey, *Japan steps up to the South China Sea plate*, The Wall Steet Journal, July, 9/2012.
- [17]. Thanh An, *Nhật và Philippines tăng cường an ninh hàng hải*, <http://.baodatviet.vn>, ngày 30/9/2011.
- [18]. Trang Ngọc Hoa, *Vai trò Nhật Bản trong vấn đề Biển Đông*, Đăng Dương dịch, [www.nghiencuubiendong.vn](http://www.nghiencuubiendong.vn), ngày 30/8/2011.
- [19]. TTXVN, *Indonesia và Nhật Bản ủng hộ giải quyết hòa bình vấn đề Biển Đông*, VOV, ngày 15/7/2012.
- [20]. Tú Tùng, *Nguồn gốc cụm từ “lợi ích cốt lõi” của Trung Quốc*, [www.vietnamnet.vn](http://www.vietnamnet.vn), ngày 10/1/2012.
- [21]. Edward Wong, *China Hedges Over Whether South China Sea is a 'Core Interest' Worth War*, New York Times, March 30, 2011.
- [22]. Yano Tooru, 1979, *Nihon no Kaiyoshi-kan (Quan điểm về hải dương của Nhật Bản)*, Chuo Shinsho.